

Bản án số: 75/2021/HS - ST

Ngày: 30 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Hằng

Ông Lê Sỹ Quyền

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lê Thị Thu

- Là Thư ký Tòa án nhân

dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST - HS ngày 31/5/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ C - sinh năm: 1973.

ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Phường D, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ P và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Thái Thị Ngọc M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Đặng Văn H - sinh năm 1961 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V.

Địa chỉ: phường T, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Duy C - Giám đốc (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH thương mại dịch vụ và vận tải H.

Địa chỉ: xã M, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Tiến Q (vắng mặt).

Địa chỉ: xã M, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Khắc C - sinh năm 1989. (vắng mặt).

Địa chỉ: phường T, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 20/6/2018, Nguyễn Sỹ C (có GPLX hạng E; là lái xe chở khách cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V, địa chỉ tại phường T, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe ô tô BKS: 37B - 013.66 chở bốn hành khách đi từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Hà Nội, gồm: Ông Đặng Văn H - sinh năm 1961; anh Nguyễn Khắc C1 - sinh năm 1989 (con rể ông H) cùng ở phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và hai hành khách C không biết tên, địa chỉ. Trên xe ông H ngồi tại hàng ghế thứ 2 bên trái (phía sau ghế lái), anh C1 ngồi hàng ghế thứ 2 bên phải (ngay cửa lên xuống); hai hành khách còn lại ngồi phía sau. Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 21/6/2018, C điều khiển xe ô tô đi đến Km 331 + 700 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Tân Hưng, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, tốc độ khoảng 60km/h (theo lời khai của C) và đi ở làn đường xe cơ giới, giáp với dải phân cách cứng. Lúc này C quan sát thấy phía trước có một xe ô tô tải không rõ BKS chạy cùng làn, cách khoảng 30m nên C điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ để vượt. Do không làm chủ được tốc độ, tay lái nên phần trước bên phải đầu xe ô tô do C điều khiển đâm va với góc sau, bên trái đuôi rơ moóc BKS 17R - 004.57, được kéo bởi đầu kéo BKS 17C - 088.29 do anh Phạm Tiến Q ở xã M, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình điều khiển đang đỗ ở sát mép đường phía Đông Quốc lộ 1A, có bật đèn cảnh báo trước và sau xe. (BL 248- 253; 275-288;)

Hậu quả: Ông Đặng Văn H bị chấn thương cột sống cổ, trật C5, C6, dập thùy cổ, liệt hoàn toàn 4 chi. (BL:122)

Anh Nguyễn Khắc C1 bị rách cằm, xây xước bả vai trái.

Xe ô tô 37B - 013.66 móp méo cong vênh phần đầu xe, vỡ kính chắn gió phía trước;

Phần ba - dờ - xóc sau rơ moóc BKS 17R - 004.57 bị móp méo cong vênh.

Hai hành khách ngồi phía sau không bị thương tích gì; sau tai nạn hai người này xuống xe và bắt xe khác đi Hà Nội.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc Km 331 + 700 Quốc lộ 1A đi qua địa phận thôn Tân Hưng, xã Quảng Tân, (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Có dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 9m50 được rải nhựa tương đối bằng phẳng. Khu vực nơi xảy ra tai nạn có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên phía Đông Quốc lộ 1A. Hai bên đường là khu vực dân cư sinh sống.

Lấy mép đường phía Đông Quốc lộ 1A làm chuẩn.

Lấy mép tường nhà phía Bắc của gia đình chị Lê Thị H - sinh năm 1982, Thôn H, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa làm mốc.

Xe ô tô BKS: 17C - 088.29 và rơ moóc 17R - 004.57, ô tô 37B - 013.66. được đặt lại tại hiện trường xảy ra vụ tai nạn.

- Số (1), (2) xe ô tô đầu kéo BKS: 17C - 088.29 kéo rơ moóc BKS: 17R - 004.57 đỗ sát mép đường phía Đông Quốc lộ 1A, đầu xe hướng Bắc, đuôi rơ moóc 17R - 004.57 hướng Nam. Đo từ đầu trục trước bên phải xe đầu kéo BKS: 17C - 088.29 vào mép đường phía Đông đường Quốc lộ 1A được (40)cm, đo từ đầu trục trước bên phải rơ moóc BKS: 17R - 004.57 vào mép đường phía Đông đường Quốc lộ 1A được (45)cm, đo từ đầu trục sau bên phải rơ moóc BKS: 17R - 004.57 vào mép đường phía Đông đường Quốc lộ 1A được (60)cm.

- Số (3) xe ô tô BKS: 37B - 013.66 đỗ trên mặt đường Quốc lộ 1A đầu xe hướng Đông - Bắc đuôi xe hướng Tây - Nam đo từ đầu trục trước bên phải xe ô tô BKS: 37B - 013.66 đến đầu trục sau bên phải đuôi rơ moóc BKS: 17R - 004.57 được (2m40), đo từ đầu trục trước bên phải xe ô tô BKS: 37B - 013.66 vào mép đường phía Đông đường Quốc lộ 1A được (2m35), đo từ đầu trục sau bên phải xe ô tô BKS: 37B - 013.66 đến mép đường phía Đông đường Quốc lộ 1A được (3m50).

- Số (4) vùng mảnh vỡ bao gồm những mảnh nhựa màu đỏ, đen những mảnh kính vụn có kích thước (2m70 x 1m50) nằm rải rác trên mặt đường Quốc lộ 1A gần mép đường phía Đông Quốc lộ 1A, xung quanh khu vực đầu xe ô tô BKS: 37B - 013.66 và đuôi rơ moóc BKS: 17R - 004.57.

- Đo song song với mặt đường Quốc lộ 1A từ đầu trục trước bên phải xe đầu kéo BKS: 17C - 088.29 về hướng Nam đến mép tường nhà phía Bắc của gia đình chị Lê Thị H - sinh năm 1982, thôn H, Quảng Tân, (nay là thị trấn Tân Phong) huyện Quảng Xương là điểm mốc được (2m50).

Phía bên phải đầu xe ô tô 37B - 013.66 dính chặt vào phía sau bên trái rơ moóc BKS: 17R - 004.57. (BL: 82-83)

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 1533/PC09 ngày 17/7/2018 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ba-đờ-xóc trước, mặt trước trán xe và thành xe bên phải xe ô tô BKS: 37B - 013.66 với mặt sau ngoài góc sau bên trái rơ moóc BKS: 17R - 004.57 đầu kéo 17C - 088.29.

Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều. Xe ô tô BKS: 37B - 013.66 ở phía sau và có hướng chệch từ sau về trước, từ trái qua phải so với xe ô tô BKS: 17C - 088.29 kéo rơ moóc BKS: 17R - 004.57.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm tại khu vực mảnh vỡ (4) được thể hiện trên sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường theo hướng từ Nghệ An đi Hà Nội.

Quá trình điều tra xác minh C cùng chủ xe đã thỏa thuận bồi thường một lần là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) cho anh Nguyễn Khắc C1. Anh C1 không còn đề nghị về dân sự và vì thương tích nhẹ nên anh C1 có đơn từ chối, không đi giám định. Còn ông Đặng Văn H bị thương nặng cần thời gian điều trị phục hồi chức năng. Gia đình ông H chưa cung cấp các giấy tờ liên quan đến thương tích của ông H nên chưa có cơ sở để tiến hành giám định tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Đặng Văn H. Vì vậy, ngày 29/10/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra, xác minh nguồn tin về tội phạm. Ngày 03/11/2020 bị hại và gia đình bị hại có đơn đề nghị đi giám định và cung cấp các giấy tờ có liên quan đến thương tích của ông Đặng Văn H. Căn cứ vào các tài liệu đã được thu thập ngày 12/11/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Đặng Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 395/TTPY ngày 13/11/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận: ông Đặng Văn H tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 95%.

Về phần dân sự:

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 17C - 088.29 kéo rơ moóc BKS: 17R - 004.57, bị móp méo hư hỏng nhẹ phần ba-đờ-xóc sau của rơ moóc BKS: 17R - 004.57, chủ xe tự khắc phục, không đề nghị C và chủ xe ô tô BKS: 37B - 013.66 bồi thường, không đề nghị các cơ quan pháp luật giải quyết và từ chối kê khai chi phí sửa chữa. Do đó không có căn cứ xác định thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 17C - 088.29 kéo rơ moóc BKS: 17R - 004.57.

Đại diện hợp pháp của ông Đặng Văn H có đơn đề nghị lái xe, chủ xe ô tô BKS: 37B - 013.66 bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập hàng tháng đối với ông H, tổng số tiền là 1.819.161.564đ (*Một tỷ tám trăm mười chín triệu, một trăm sáu mươi một nghìn, năm trăm sáu mươi tư đồng*). Tuy nhiên chỉ chấp nhận những khoản chi phí mà gia đình đã cung cấp cho Cơ quan CSĐT bao gồm: Tiền thuốc, vật tư y tế điều trị:

356.623.332 (có hóa đơn chứng từ hợp lệ); Công người chăm sóc từ ngày 21/6/2018 đến ngày 20/4/2021: 34 tháng x 4.000.000đ/tháng = 136.000.000đ; thiệt hại do mất thu nhập thực tế từ ngày 21/6/2018 đến ngày 20/4/2021: 34 tháng x 14.391.300/tháng = 489.304.200đ; Tổng số tiền phải bồi thường cho ông H là 981.927.532đ. Ngoài ra phải bồi thường cho ông H một khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi ông H có thể lao động được và một khoản thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Lái xe và chủ xe đã hỗ trợ ban đầu cho ông H số tiền 200.000.000đ.

Đối với xe ô tô BKS: 37B - 013.66; xe ô tô đầu kéo BKS: 17C - 088.29 kéo rơ móc BKS: 17R - 004.57 là các phương tiện liên quan đến vụ án, sau khi tạm giữ phục vụ xong công tác khám nghiệm thu thập dấu vết liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 31/Ctr -VKSQX ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Nguyễn Sỹ C; xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ C từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về dân sự: Công ty TNHH dịch vụ thương mại và vận tải H; anh Nguyễn Khắc C1 không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V bồi thường cho bị hại Đặng Văn H các khoản sau:

Tiền thuốc, vật tư y tế điều trị (có hóa đơn chứng từ hợp lệ): 356.623.332đ; Công người chăm sóc từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/9/2021: 39 tháng x 4.000.000đ/tháng = 156.000.000đ; thiệt hại do mất thu nhập thực tế từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/9/2021: 39 tháng x 14.391.300/tháng = 561.260.700đ; tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương tối thiểu: 50 x 1.490.000đ = 74.500.000đ. Tổng cộng: 1.148.384.032đ (Một tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng).

Chấp nhận Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V và bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ (trong đó có

100.000.000đ Công ty bồi thường và 100.000.000đ Nguyễn Sỹ C đã bồi thường và tự nguyện chấp nhận để số tiền đó cho Công ty bồi thường cho ông H). Công ty còn phải bồi thường tiếp số tiền 948.384.032đ (*Chín trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng*).

Ngoài ra buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V còn phải bồi thường cho ông Đặng Văn H khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi ông H có thể lao động được hoặc chết là: 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) một tháng.

Giành quyền dân sự cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V khởi kiện bằng vụ án khác về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Sỹ C hoàn trả một khoản tiền theo quy định khi có yêu cầu và các điều kiện khởi kiện khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V phải chịu án phí DSST có giá ngạch là:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 20/6/2018, Nguyễn Sỹ C có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 37B - 013.66 chở ông Đặng Văn H, anh Nguyễn Khắc C1 và 02 hành

khách nữa (không biết tên và địa chỉ) đi từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Hà Nội theo hướng Nam - Bắc. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 21/6/2018 khi đi đến Km 331 + 700 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Tân Hưng, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, đi với tốc độ 60km/h, đi ở làn đường xe cơ giới, giáp với dải phân cách cứng, mặc dù phía trước có xe ô tô tải chạy trên cùng làn đường, phía bên phải có xe tải (loại xe đầu kéo) đang đậu đỗ ở mép đường nhưng C không giảm tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) mà vẫn điều khiển xe vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn nên đâm va vào đuôi xe ô tô đầu kéo BKS: 17C-088.29 kéo rơ móc BKS: 17R-004.57 phía trước cùng chiều đang đỗ sát lề đường phía Đông. Hậu quả: Ông Đặng Văn H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 95% sức khỏe.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hiện nay tình trạng vi phạm luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Nguyễn Sỹ C điều khiển xe ô tô khách tham gia giao thông đường bộ khi đi đến KM 331+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tân Hưng, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, mặc dù phía trước có xe ô tô tải chạy trên cùng làn đường, phía bên phải có xe tải (loại xe đầu kéo) đang đậu đỗ ở mép đường nhưng bị cáo đã không giảm tốc độ tối đa cho phép hoặc có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm va vào đuôi xe ô tô đầu kéo BKS: 17C - 088.29 kéo rơ móc BKS: 17R - 004.57 phía trước cùng chiều đang đỗ sát lề đường phía Đông, hậu quả làm ông Đặng Văn H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 95% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và sức khỏe của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân bị cáo là người không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã cùng Công ty tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo tại ngoại, cải tạo tại địa phương. Bản thân bị cáo có mẹ tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng.

Vì vậy căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về dân sự:

- Công ty TNHH dịch vụ thương mại và vận tải H; anh Nguyễn Khắc C1 không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

- Nguyễn Sỹ C là nhân viên lái xe cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V và được trả tiền công theo hợp đồng lao động số 01/2018/HĐLĐ.HVC ngày 19/01/2018 với thời hạn là 06 tháng. Nguyễn Sỹ C được giao trông giữ, bảo quản, lái xe ô tô BKS: 37B - 013.66 là nguồn nguy hiểm cao độ. Chủ sở hữu ô tô BKS: 37B - 013.66 là Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V. Việc quản lý và điều động xe hằng ngày là do Công ty quyết định và phân công, giao việc cho lái xe Nguyễn Sỹ C theo lịch trình của Công ty. Nguyễn Sỹ C và Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V có ký hợp đồng lao động với nội dung “ Điều 5: Lái xe có trách nhiệm..... Bồi thường 100% giá trị thiệt hại (xe, tài sản và tính mạng con người nếu có) khi kết luận của Cơ quan chức năng là lái xe có vi phạm luật giao thông.....”, nhưng việc thỏa thuận này là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, né tránh trách nhiệm bồi thường của chủ phương tiện là Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V. Hơn nữa Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V chỉ thuê C với nhiệm vụ là lái xe và được trả tiền lương hàng tháng, vì vậy C không phải là người chiếm hữu, sử dụng xe ô tô BKS: 37B - 013.66 mà Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại V vẫn là người chiếm hữu, sử dụng. Do đó buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V bồi thường cho bị hại ông Đặng Văn H là có cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 601 BLDS 2015 và điểm đ mục 2 phần III Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Vì vậy Buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V bồi thường cho bị hại Đặng Văn H các khoản sau:

Tiền thuốc, vật tư y tế điều trị (*có hóa đơn chứng từ hợp lệ*): 356.623.332đ; Công người chăm sóc từ ngày 21/6/2018 đến ngày xét xử 30/9/2021: 39 tháng x 4.000.000đ/tháng = 156.000.000đ; thiệt hại do mất thu nhập thực tế từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/9/2021: 39 tháng x 14.391.300đ/tháng = 561.260.700đ; tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương tối thiểu (50 x 1.490.000đ/ tháng =

74.500.000đ). Tổng cộng: 1.148.384.032đ (*Một tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng*).

Chấp nhận Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V và bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) (trong đó có 100.000.000đ Công ty bồi thường và 100.000.000đ Nguyễn Sỹ C đã bồi thường và tự nguyện chấp nhận để số tiền đó cho Công ty bồi thường cho ông H). Công ty còn phải bồi thường tiếp số tiền 948.384.032đ (*Chín trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng*).

Ngoài ra buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V còn phải bồi thường cho ông Đặng Văn H khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi ông H có thể lao động được hoặc chết là: 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) một tháng.

Nguyễn Sỹ C là người lao động, làm thuê cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V, do đó Công ty phải bồi thường cho người bị hại. Nếu Công ty đã bồi thường thiệt hại thì có quyền yêu cầu người làm công có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định tại Điều 600 Bộ luật dân sự bằng một vụ án khác. Như vậy giành quyền cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V khởi kiện bằng vụ án khác là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Sỹ C phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V phải chịu án phí DSST có giá ngạch là 46.451.520đ (*Bốn mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi mốt nghìn, năm trăm hai mươi đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 600; khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự 2015. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sỹ C 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công ty TNHH dịch vụ thương mại và vận tải H; anh Nguyễn Khắc C1 không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V bồi thường cho bị hại Đặng Văn H các khoản sau:

Tiền thuốc, vật tư y tế điều trị (*có hóa đơn chứng từ hợp lệ*): 356.623.332đ; Công người chăm sóc từ ngày 21/6/2018 đến ngày xét xử 30/9/2021: 39 tháng x 4.000.000đ/tháng = 156.000.000đ; thiệt hại do mất thu nhập thực tế từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/9/2021: 39 tháng x 14.391.300/tháng = 561.260.700đ; tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương tối thiểu (50 x 1.490.000đ/ tháng = 74.500.000đ). Tổng cộng: 1.148.384.032đ (*Một tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng*).

Chấp nhận Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V và bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) (trong đó có 100.000.000đ Công ty bồi thường và 100.000.000đ Nguyễn Sỹ C đã bồi thường và tự nguyện chấp nhận để số tiền đó cho Công ty bồi thường cho ông H). Công ty còn phải bồi thường tiếp số tiền 948.384.032đ (*Chín trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, không trăm ba mươi hai đồng*).

Ngoài ra buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V còn phải bồi thường cho ông Đặng Văn H khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi ông H có thể lao động được hoặc chết là: 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) một tháng.

Giành quyền dân sự cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V khởi kiện bằng vụ án khác về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Sỹ C hoàn trả một khoản tiền theo quy định khi có yêu cầu và các điều kiện khởi

kiện khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Sỹ C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại V phải chịu án phí DSST có giá ngạch là: 46.451.520đ (*Bốn mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn, năm trăm hai mươi đồng*).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

